

Số: **69** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **19** tháng 02 năm 2016

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Đề án 9747-QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (Ngoài đối tượng được hưởng theo quy định tại Quyết định 18/2011/QĐ-TTg)**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 9747-QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Đề án xây dựng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ sự nghiệp xây và bảo vệ Tổ quốc trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 05/8/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định vị trí, vai trò, nhiệm vụ của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ các Quyết định số 34/2010/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 về việc ban hành quy định chế độ công tác phí, chế độ tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh; Quyết định số 13/2010/QĐ-UBND ngày 02/6/2010 hành Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ chi tiêu tiếp khách tại tỉnh và Quyết định số 57/2013/QĐ-UBND ngày 24/12/2013 của UBND tỉnh Quy định mức chi có tính chất đặc thù cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kết luận số 391/-KL/TU ngày 24/10/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác xây dựng và phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, giai đoạn 2008 - 2013;

Được sự thống nhất của Ban Dân vận Tỉnh ủy tại Công văn số 36-CV/BDVTU ngày 01/12/2015 và theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tại Tờ trình số 35/TTr-BDT ngày 18/12/2015,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Đề án 9747- QĐ/TU

ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên địa bàn tỉnh (Ngoài đối tượng được hưởng theo quy định tại Quyết định 18/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ)

**Điều 2.** Giao Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Ban Dân vận Tỉnh ủy và sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện triển khai thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Dân tộc; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành liên quan và Chủ tịch UBND các huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Ủy ban Dân tộc (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- UBMT TQ VN và các tổ chức chính trị xã hội;
- Ban Dân tộc HĐND tỉnh;
- VPUB: KTTH, VX, CBTH;
- Lưu: VT, pĐNMN(LeSang26);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Thích

## **QUY ĐỊNH**

**Về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Đề án 9747-QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Ngoài đối tượng được hưởng theo quy định tại Quyết định 18/2011/QĐ-TTg) (Kèm theo Quyết định số 69 /QĐ-UBND ngày 19/02/2016)**

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

Xây dựng người có uy tín là nhằm tăng cường lực lượng tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trên địa bàn dân cư; góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh có đồng bào dân tộc thiểu số.

#### **2. Yêu cầu**

Bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc xây dựng, quản lý hướng dẫn hoạt động người có uy tín.

Việc xây dựng người có uy tín phải được tiến hành đồng bộ, thường xuyên, liên tục, lâu dài dưới sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng, quản lý của các cơ quan nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội.

### **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI**

#### **1. Đối tượng**

Là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Đề án 9747-QĐ/TU trên địa bàn tỉnh (ngoài người có uy tín đã được hưởng theo Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ). Hằng năm, Ban Dân vận Tỉnh ủy tham mưu, đề xuất Thường trực Tỉnh ủy quyết định công nhận danh sách người có uy tín để tổ chức thực hiện chính sách theo Quyết định này.

#### **2. Phạm vi**

a) Cấp tỉnh: Xây dựng 6 huyện miền núi, mỗi huyện 02 người có uy tín cấp tỉnh có phạm vi ảnh hưởng từ một huyện, nhiều huyện đến toàn tỉnh.

b) Cấp huyện: Xây dựng mỗi xã có đồng bào dân tộc thiểu số một người có uy tín cấp huyện, có phạm vi ảnh hưởng từ một xã, nhiều xã đến toàn huyện

c) Cấp xã: Xây dựng mỗi thôn có đồng bào dân tộc thiểu số 01 người có uy tín cấp xã, có phạm vi ảnh hưởng ở một thôn, nhiều thôn đến một xã.

d) Cấp thôn: Xây dựng người có uy tín cấp thôn có phạm vi ảnh hưởng từ nhiều khu dân cư đến một thôn.

### **III. TIÊU CHÍ VÀ QUY TRÌNH LỰA CHỌN XÂY DỰNG NGƯỜI CÓ UY TÍN**

1. Tiêu chí xây dựng người có uy tín: Theo Quyết định số 9747-QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Đề án xây dựng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 05/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định vị trí, vai trò, nhiệm vụ của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

2. Quy trình lựa chọn xây dựng, rà soát, bổ sung người có uy tín hằng năm theo Quyết định số 9747-QĐ-TU, Kết luận số 391-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

### **IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH**

#### **1. Cung cấp thông tin**

##### **a) Phổ biến thông tin**

- Mục đích: Cung cấp thông tin cần thiết, giúp cho người có uy tín nắm được các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương để tuyên truyền, vận động bà con tham gia thực hiện.

- Nội dung: Thông tin về các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương; tuyên truyền về cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; các chủ trương, Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện.

##### **b) Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và tham quan học tập kinh nghiệm**

- Mục đích: Cung cấp cho người có uy tín nắm được tình hình an ninh chính trị, kinh tế - xã hội của tỉnh, của đất nước, góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, phát triển kinh tế ở địa phương.

- Nội dung: Bồi dưỡng kiến thức về phát huy dân chủ cơ sở, các phong trào thi đua, các Cuộc vận động như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; “Ngày vì người nghèo”; “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, kiến thức quân sự, quốc phòng địa phương, kiến thức về phát triển kinh tế - xã hội.

##### **c) Tham quan học tập kinh nghiệm**

- Nội dung: Tham quan học tập kinh nghiệm về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trong và ngoài tỉnh.

- Số lượng: Hằng năm 20% người có uy tín tiêu biểu của cấp tỉnh, huyện, xã và thôn được đi tham quan học tập trong ngoài tỉnh.

d) Cung cấp Radio

Người có uy tín được cấp Radio: Mỗi người 01 cái/2 năm (2015 - 2016; 2017 - 2018 và 2019 - 2020). Đối tượng bao gồm cả người có uy tín theo Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Về cấp báo

- Hằng năm, Ban Dân tộc trực tiếp ký hợp đồng với Báo Quảng Ngãi và Báo Dân tộc và Phát triển để cung cấp tờ báo cho người có uy tín.

- Hình thức thực hiện: Cấp 01 tờ báo/người/kỳ thông qua hệ thống bưu điện của tỉnh, huyện và điểm bưu điện văn hóa xã; cấp phát trực tiếp đến tay người có uy tín.

2. Hỗ trợ vật chất và động viên tinh thần

a) Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán

Mức chi tặng quà: Theo quy định tại Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

b) Thăm hỏi, hỗ trợ vật chất khi bị ốm đau

- Khi người có uy tín bị ốm đau phải nằm điều trị tại cơ sở y tế từ tuyến huyện trở lên, xã có trách nhiệm báo cáo kịp thời cho Ủy ban nhân dân huyện để huyện chỉ đạo việc tổ chức thăm hỏi.

- Cấp huyện đề xuất với tỉnh (qua hệ thống ngành) để chỉ đạo việc tổ chức thăm hỏi theo phân cấp.

\* Mức chi thăm: Theo quy định tại Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

\* Thủ tục thanh toán: Văn bản đề nghị của cấp huyện trở lên (Huyện ủy, Ban Dân vận huyện ủy, UBND huyện hoặc Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các huyện).

c) Thăm hỏi hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn do hậu quả thiên tai; thăm viếng bố, mẹ, vợ, chồng, con, bản thân người có uy tín qua đời.

Trong năm, nếu gia đình người có uy tín có hoàn cảnh khó khăn do hậu quả thiên tai; bản thân, bố mẹ (bố mẹ đẻ; bố mẹ vợ hoặc chồng), vợ hoặc chồng, con qua đời, cấp xã có trách nhiệm báo cáo kịp thời cho huyện, cấp huyện báo cáo kịp thời cho tỉnh (qua hệ thống ngành) để chỉ đạo việc tổ chức thăm hỏi theo phân cấp.

- Định mức thăm hỏi: Theo quy định tại Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.



3. Người có uy tín trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nếu hy sinh hoặc bị thương mà đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 17 hoặc Điều 27 của Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/04/2013 của Chính phủ được cấp có thẩm quyền xem xét để được hưởng các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

4. Các Đoàn đại biểu người có uy tín trong và ngoài tỉnh đến thăm, làm việc được đón tiếp theo quy định.

5. Khen thưởng đối với các cá nhân có thành tích xuất sắc

Việc khen thưởng được thực hiện theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/04/2012 và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 42/2010/NĐ-CP quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng.

Hàng năm, căn cứ vào các quy định của Pháp luật về Thi đua Khen thưởng, Hội đồng Thi đua Khen thưởng các cấp xem xét, đề nghị hình thức khen thưởng cụ thể đối với người có uy tín, kịp thời động viên khích lệ tinh thần của người có uy tín.

6. Nguyên tắc áp dụng chính sách

a) Trường hợp cùng một thời điểm mà người có uy tín được hưởng các chính sách, chế độ hỗ trợ cho người có uy tín với các mức khác nhau thì được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất;

b) Trường hợp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có quy định mới về chính sách đối với người có uy tín, thì người có uy tín theo Đề án Quyết định số 9747- QĐ-TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được tiếp tục hưởng theo các chính sách quy định mới.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong dự toán hằng năm cho các cơ quan, đơn vị địa phương theo quy định của Luật Ngân sách.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Ban Dân tộc tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ, ban, ngành liên quan hướng dẫn UBND các huyện xây dựng kế hoạch thực hiện, đồng thời, kiểm tra, đôn đốc các huyện triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín. Tổng hợp, báo cáo các kiến nghị, đề xuất những vấn đề liên quan đến chính sách của các địa phương và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện;

b) Chủ trì, phối hợp với Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Ban Dân vận Tỉnh ủy; các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân huyện tổ chức tập huấn cho người có uy tín cấp xã và cấp thôn và tổ chức tham quan cho người có uy tín cấp xã.

c) Chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch thăm hỏi người có uy tín cấp xã nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số.

d) Chịu trách nhiệm thăm hỏi, hỗ trợ vật chất cho người có uy tín cấp xã.

đ) Chịu trách nhiệm tổ chức đón tiếp các đoàn người có uy tín do Ban Dân tộc các tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện trong tỉnh làm Trưởng đoàn.

e) Trước ngày 15/7 hằng năm, có trách nhiệm xây dựng dự toán chi tiết theo từng nội dung để thực hiện chính sách và tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện của các cơ quan, đơn vị liên quan gửi Sở Tài chính thẩm tra, tổng hợp vào dự toán ngân sách chung của tỉnh đề trình cấp có thẩm quyền.

f) Định kỳ và đột xuất, báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện chính sách đối với người có uy tín cho Ủy ban Dân tộc, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

## 2. Đề nghị Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

a) Hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các huyện miền núi và huyện đồng bằng có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống phối hợp với chính quyền triển khai thực hiện việc xây dựng và quản lý người có uy tín ở cấp thôn theo Quyết định số 9747- QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Chủ trì, phối hợp tổ chức tham quan cho người có uy tín cấp thôn.

c) Chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch thăm hỏi người có uy tín cấp thôn nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số.

d) Tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ vật chất cho người có uy tín cấp thôn.

đ) Tổ chức đón tiếp các Đoàn người có uy tín do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tỉnh làm Trưởng đoàn.

e) Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

## 3. Đề nghị Ban Dân vận Tỉnh ủy

a) Hướng dẫn Ban Dân vận cấp ủy các địa phương triển khai thực hiện xây dựng người có uy tín theo Quyết định số 9747- QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kết luận số 391-KL/TU ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với người có uy tín.

b) Hằng năm, tổng hợp danh sách người có uy tín theo Đề án được ban hành tại Quyết định số 9747- QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ

Tỉnh ủy, trình Thường trực Tỉnh ủy phê duyệt danh sách người có uy tín để thực hiện chính sách.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tập huấn và tổ chức tham quan cho người có uy tín cấp tỉnh và cấp huyện.

d) Chủ trì xây dựng kế hoạch thăm người có uy tín cấp tỉnh và cấp huyện nhân dịp Tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số.

đ) Thăm hỏi, hỗ trợ vật chất cho người có uy tín cấp tỉnh và cấp huyện.

e) Tổ chức đón tiếp các đoàn người có uy tín do Ban Dân vận các tỉnh và Ban Dân vận các huyện trong tỉnh làm Trưởng đoàn.

f) Báo cáo kết quả việc xây dựng, quản lý, thực hiện chính sách và hoạt động của người có uy tín cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

#### 4. Sở Tài chính

a) Hằng năm, trên cơ sở dự toán kinh phí theo đề nghị của Ban Dân tộc tỉnh, Sở thẩm tra tổng hợp vào dự toán chung của tỉnh, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có uy tín đúng theo quy định của Nhà nước.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các sở, ban ngành có liên quan kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín của các địa phương.

#### 5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ động phối hợp với Công an tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, UBND các huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện nội dung công nhận thương binh hoặc liệt sỹ và được hưởng các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng khi người có uy tín tham gia đấu tranh chống tội phạm, giữ gìn an ninh, trật tự xã hội tại địa phương trong trường hợp bị thương hoặc hy sinh (nếu có).

6. Đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy các huyện miền núi và các huyện đồng bằng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống

a) Chỉ đạo xây dựng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên địa bàn huyện theo Đề án 9747- QĐ/TU ngày 03/9/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kết luận số 391-KL/TU ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

b) Hằng năm tổ chức hội nghị gặp mặt, trao đổi với những người có uy tín nhằm đánh giá, rút ra những bài học kinh nghiệm, bổ sung và hoàn thiện quy chế hoạt động, tạo mối quan hệ ngày càng tốt hơn giữa người có uy tín với cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân.

#### 7. Ủy ban nhân dân các huyện



a) Hằng năm lập và phê duyệt kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn huyện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Dân tộc và Sở Tài chính) theo dõi.

b) Định kỳ hằng tháng, quý, năm báo cáo tình hình và kết quả triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn huyện cho UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh) để kịp thời theo dõi, chỉ đạo.

c) Báo cáo Ban Dân tộc, Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy trong trường hợp người có uy tín hoặc gia đình người có uy tín gặp khó khăn để kịp thời hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần theo đúng quy định.

d) Hằng năm, trên cơ sở hướng dẫn của Ban Dân vận Tỉnh ủy, chỉ đạo Chủ tịch UBND xã, thị trấn, các phòng ban chuyên môn của huyện tiến hành kiểm tra, đánh giá, rà soát để bổ sung hoặc đưa ra khỏi danh sách người có uy tín; báo cáo Ban Dân Vận Tỉnh ủy, Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Ban Dân tộc tỉnh trước ngày 25/02 năm sau.

#### 8. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, chủ động, tích cực phối hợp, hỗ trợ, tham gia thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì kiến nghị về Ban Dân tộc để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh hoặc chỉ đạo kịp thời/.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**CHỦ TỊCH**



**Lê Quang Thích**